

Phẩm 8: MẬT NGŨ CHẶNG NGHĨ BÀN CỦA NHƯ LAI
(Phần 1)

Đại bí mật chủ Đại Bồ-tát Kim Cang Thủ bảo Đại Bồ-tát Tịch Tuệ:

–Sao gọi là mật ngữ nghiệp ngữ thanh tịnh của Như Lai? Từ đêm Như Lai chứng quả vị Giác ngộ cao tột cho đến đêm Như Lai vào đại Niết-bàn, trong khoảng thời gian đó, Đức Như Lai chưa từng nói một chữ, cũng không có nêu ra. Vì sao? Vì Đức Như Lai luôn ở trong chánh định, Như Lai cũng không thở ra hay thở vào, hoặc tầm hoặc tứ. Do không tầm tứ cho nên lời nói ra lìa các tà vọng. Đức Như Lai không có tầm, không có tứ, không có phân biệt, không có rộng phân biệt, không có nói, không có hiển thị, lại không nêu bày. Nhưng các chúng sinh lại nghe Như Lai tuyên nói, thật ra Như Lai luôn ở trong định. Đối với tất cả loại, tất cả thời, cũng dùng văn tự để nêu ra, nhưng lại không nêu ra. Chỉ vì có chúng sinh do dùng văn tự sinh lòng tin tôn trọng, từ đó họ cho rằng Đức Như Lai vì họ mà nói pháp. Nhưng tâm Phật Như Lai thường an trụ xả, không có phân biệt.

Lại nữa, này Tịch Tuệ! Không phải từ môi, răng, lưỡi, cổ và mặt của Như Lai phát ra âm thanh, mà âm thanh của Như Lai phát ra là từ hư không, nhưng chúng sinh lại cho rằng âm thanh từ miệng Phật Như Lai phát ra.

Tịch Tuệ nên biết! Lời nói của Như Lai có đầy đủ sáu mươi bốn tướng, thù thắng vi diệu: Một là lời nói trôi chảy; hai là nhu nhuyễn; ba là ý vui; bốn là đáng mừng; năm là thanh tịnh; sáu là ly cấu; bảy là trong sáng rõ ràng; tám là ngọt ngào; chín là khiến muốn nghe; mười là không yếu kém; mười một là tròn đầy; mười hai là điều thuận; mười ba là không thô rít; mười bốn là không ác; mười lăm là thiện nhu; mười sáu là thích nghe; mười bảy là thân khoái thích; mười tám là tâm sinh dũng mãnh; mười chín là tâm vui; hai mươi là vui thích; hai mươi mốt là không nhiệt nảo; hai mươi hai là như những lời dạy; hai mươi ba là khéo biết rõ; hai mươi bốn là phân biệt rõ ràng; hai mươi lăm là thiện ái; hai mươi sáu là khiến sinh hoan hỷ; hai mươi bảy là khiến người khác theo lời dạy; hai mươi tám là làm cho người khác biết rõ; hai mươi chín là như lý; ba mươi là lợi ích; ba mươi mốt là lìa điều lỗi lầm tái phát trở lại; ba mươi hai là âm thanh như sấm; ba mươi ba là âm thanh như rỗng; ba mươi bốn là tiếng như sấm chớp; ba mươi lăm là tiếng như rỗng chúa; ba mươi sáu là như tiếng ca hay của Khẩn-na-la; ba mươi bảy là tiếng như Ca-lăng-tần-già; ba mươi tám là tiếng như Phạm vương; ba mươi chín là tiếng như chim Cộng mạng; bốn mươi là như tiếng hay của trời Đế Thích; bốn mươi mốt là như tiếng trống sấm; bốn mươi hai là không cao; bốn mươi ba là không thấp; bốn mươi bốn là hòa nhập vào tất cả âm thanh; bốn mươi lăm là không khuyết giảm; bốn mươi sáu là không phá hoại; bốn mươi bảy là không nhiễm ô; bốn mươi tám là không chấp thủ; bốn mươi chín là đầy đủ; năm mươi là trang nghiêm; năm mươi mốt là biểu thị rõ ràng; năm mươi hai là viên mãn tất cả âm thanh; năm mươi ba là các căn khoái thích; năm mươi bốn là không hủy báng; năm mươi lăm là không khinh khi; năm mươi sáu là không lay động; năm mươi bảy là hòa nhập vào tất cả chúng hội; năm mươi tám là các tướng đầy đủ.

Lại nữa, này Tịch Tuệ! Năm mươi chín là Như Lai nói ra khiến cho tất cả chúng sinh khắp mười phương thế giới sinh tâm hoan hỷ, nhưng Phật Thế Tôn không có ý nghĩ như vậy: “Ta tuyên nói các pháp như Khế kinh, Ứng tụng, Ký biệt, Phúng tụng, Tự

thuyết, Duyên khởi, Bản sự, Bản sinh, Phương quảng, Hy pháp, Luận nghị, Thí dụ.” Lại còn pháp bí mật đi trước, nói pháp bản duyên, nói pháp về nhân đời trước, nói gần, nói nhiều, nói rộng, chỉ bày, an lập, phần vị, phân biệt giải thích rõ ràng về những điều Như Lai nói. Các pháp như vậy đối với tất cả đại chúng trong hội như: chúng hội Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di. Hoặc các chúng hội như: Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già... Đức Phật có khả năng tùy theo căn tánh tinh tấn, trình độ của mỗi chúng sinh mà ban pháp. Tất cả chúng hội nghe pháp rồi đều cho rằng pháp từ miệng Phật nói ra. Nhưng pháp mà Đức Như Lai nói ra đó không có những lời trùng lặp lẫn nhau, mà các chúng hội đều tùy theo âm thanh hiểu rõ các pháp.

Tịch Tuệ! đây gọi là mật ngữ của Như Lai.

Lại nữa, này Tịch Tuệ! Sáu mươi là tất cả số lượng chúng sinh ấy thật vô lượng, hạnh của tất cả chúng sinh cũng vô lượng. Đức Như Lai dạy tâm hạnh của chúng sinh lược nói có tám vạn bốn ngàn chủng loại, chỉ vì chúng sinh căn tánh thấp kém mà khiến cho chúng hiểu rõ lời nói của Như Lai.

Tịch Tuệ nên biết! Tâm hạnh của chúng sinh không có hạn lượng, trong thế gian lại có chúng sinh tham, có chúng sinh sân, có chúng sinh si, có chúng sinh đẳng phần. Tâm hạnh của mỗi mỗi chúng sinh có sự sai biệt. Nếu Đức Như Lai ở trong một kiếp hoặc hơn một kiếp, cho đến Như Lai trụ ở đời trăm ngàn kiếp, dù cho có thọ đến cùng tội đi chẳng nữa cũng không thể nói hết tâm hạnh vô cùng của chúng sinh. Nếu Phật chỉ nói tâm hạnh vô biên của chúng sinh thì các chúng sinh không thể hiểu nổi mà trái lại sinh si mê. Vì thế Đức Như Lai khéo dùng phương tiện trong vô lượng hạnh của chúng sinh lược nói có tám vạn bốn ngàn. Lại nữa, Như Lai đã nói các pháp, tùy theo tâm hạnh sai biệt của chúng sinh mà khiến cho họ được hiểu rõ. Tịch Tuệ! đây gọi là mật ngữ của Như Lai.

Lại nữa, này Tịch Tuệ! Sáu mươi mốt là ngữ bí mật trí của Như Lai, hòa nhập vào tất cả tâm ý của chúng sinh, nhưng lời nói ấy không từ miệng Như Lai nói ra, chỉ từ hư không mà phát ra. Nếu có chúng sinh nào cho rằng lời nói từ miệng của Như Lai nói ra, thì chớ có ý nghĩ như vậy. Vì sao? Có chúng sinh hoặc thấy lời nói của Như Lai phát ra từ nhục kế, hoặc phát ra từ đỉnh, hoặc phát ra từ rế tóc ngang trán, hoặc phát ra từ lông mày, hoặc phát ra từ trán, hoặc phát ra từ giữa chạng mày, hoặc từ lông trắng giữa mày, hoặc từ mắt phát ra, hoặc từ tai phát ra, hoặc từ mũi phát ra, hoặc từ má phát ra, hoặc từ miệng phát ra, hoặc từ cổ phát ra, hoặc từ cánh tay phát ra, hoặc từ tay phát ra, hoặc từ ngón tay phát ra, hoặc từ hai bên xương sườn phát ra, hoặc trước ngực phát ra, hoặc sau lưng phát ra, hoặc từ rún phát ra, hoặc từ âm tàng phát ra, hoặc từ đùi phát ra, hoặc từ đầu gối phát ra, hoặc từ ống chân phát ra, hoặc từ mắt cá chân phát ra, hoặc từ chân phát ra, hoặc từ tướng tốt phát ra, hoặc từ các lỗ chân lông phát ra. Các chúng sinh như vậy, hiểu biết khác nhau. Tịch Tuệ! đây gọi là mật ngữ của Như Lai.

Lại nữa, này Tịch Tuệ! Sáu mươi hai là lời Như Lai nói ra tùy theo đó các chúng sinh mỗi mỗi tin hiểu, tùy theo các tâm ý của chúng sinh mà thành thực, tùy theo sự thích ứng mà khiến cho tất cả được hiểu rõ, nhưng Phật Như Lai luôn thường trụ xả, không có phân biệt. Ví như thế gian mượn các pháp mà tạo thành các âm nhạc, tùy theo người làm mà thành ra sắc sảo đẹp đẽ. Nhạc cụ này tay không sờ vào cũng không nhờ sức người mà chỉ cần gió thổi nhẹ qua là phát ra tiếng hay, tiếng phát ra đó đều là do gió nghiệp sai biệt đời trước thổi động vào. Lời nói của Như Lai cũng lại như vậy, tùy

theo ý vui muốn của tất cả chúng sinh, gió trí thổi kích động vào, cũng chẳng phải Như Lai dụng lực mà phát ra. Như Lai tùy thuận tất cả nghiệp sai biệt đời trước và cảnh giới của chúng sinh, tùy theo sự thích ứng mà nói. Tịch Tuệ! Ví như tiếng vang tùy chỗ phát ra, chỗ phát ra tiếng ấy không phải ở trong, không phải ở ngoài, không phải ở giữa. Lời nói của Như Lai cũng lại như vậy, nói ra là vì biểu hiện tâm ý của chúng sinh, nhưng tiếng của Như Lai không phải ở trong, không phải ở ngoài, cũng không phải ở giữa. Lại như trong biển cả có bảo châu như ý, gọi là viên mãn tất cả ý vui, đem nó treo lên cây tràng cao, tự nhiên phát ra tiếng. Châu này có khả năng làm cho ý của tất cả chúng sinh vui. Tuy vậy, nhưng châu này không có phân biệt. Như Lai cũng lại như vậy, nói ra lời quý báu, thân tâm thanh tịnh, treo trên tràng đại Bi, tùy theo ý muốn của các chúng sinh, mà Như Lai phát ra lời nói vi diệu khiến cho họ được hiểu rõ, nhưng Phật Như Lai thường trụ xả, không phân biệt. Tịch Tuệ! đây gọi là mật ngữ của Như Lai.

Lại nữa, này Tịch Tuệ! Sáu mươi ba là âm thanh của Phật Như Lai không có mức độ. Ta không thấy các hàng Trời, Người, Ma, Phạm, Sa-môn, Bà-la-môn ở thế gian mà có thể biết được ngần mé và mức độ âm thanh của Như Lai. Vì sao vậy? Ta nhớ thuở nọ Đức Phật đang ở tại núi Thửu phong, thành Vương xá, các chúng Bồ-tát cùng nhau vây quanh tuyên nói pháp môn, âm thanh luôn thanh tịnh, rộng vì chúng sinh diễn bày rõ ràng. Sau đó nhờ lực gia trì của Đại Bồ-tát Từ Thị nên Tôn giả Đại Mục-kiền-liên nghĩ như vậy: “Mức độ âm thanh thanh tịnh của Như Lai vang được bao xa?” Nghĩ như vậy rồi liền ngay nơi tòa ẩn mất không hiện, tự dùng thần lực đến đánh núi Tu-di để nghe thử âm thanh của Phật vang xa hay gần. Lại vận thần lực bay đến tam thiên đại thiên thế giới, lại quá hơn phía Tây của núi Tu-di, lại quá hơn bốn đại châu thế giới, lại quá hơn núi Thiết vi, núi Đại thiết vi, cho đến tận thế giới, rồi trở lại đứng trên đánh núi Thiết vi lắng nghe mức độ âm thanh của Như Lai nhưng âm thanh của Như Lai vẫn bình đẳng không có tăng giảm.

Khi ấy Đức Thế Tôn biết việc này rồi liền nghĩ như vậy: “Đại Mục-kiền-liên ý muốn thử xem mức độ âm thanh của ta, nay ta nên nhiếp thần lực.” Đức Thế Tôn nhiếp thần lực xong, Đại Mục-kiền-liên nương vào oai thần gia trì của Phật, tự dùng thần thông ở một phần phía Tây của thế giới này, quá chín mươi chín hằng hà sa số cõi Phật, đến một thế giới tên Quang minh tràng, nước ấy có Đức Như Lai hiệu là Quang Minh Vương, hiện đang nói pháp giáo hóa chúng sinh. Khi Tôn giả Đại Mục-kiền-liên đến thế giới ấy rồi, lắng nghe mức độ âm thanh của Đức Thế Tôn Thích-ca Mâu-ni Như Lai, cũng như nghe tiếng người kia nói cách mười khuỷu tay, Đại Mục-kiền-liên ở thế giới kia nghe tiếng của Phật cũng lại như vậy, tiếng ấy bình đẳng không có tăng giảm. Thân của Đức Phật Quang Minh Vương Như Lai cao một trăm do-tuần, thân của các Bồ-tát cao năm mươi do-tuần. Lúc đó Đại Mục-kiền-liên tự dùng thần lực đi vòng trên bình bát mà các chúng Bồ-tát kia đang dùng. Các chúng Bồ-tát thấy hình tướng của Mục-kiền-liên như vậy liền chê cười bực với Đức Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn có một con trùng nhỏ hình tướng của nó sao rất giống Sa-môn, đang đi vòng quanh trên bát.

Đức Phật Quang Minh Vương bảo:

–Này các thiện nam! Các ông chớ sinh tâm khinh mạn. Vì sao? Vì người đang đi trên bình bát này chính là đệ tử bậc nhất trong hàng Thanh văn của Thế Tôn Thích-ca Mâu-ni Như Lai và cũng là người thần thông bậc nhất trong chúng đại Thanh văn.

Lúc đó Tôn giả Đại Mục-kiền-liên đến trước Phật Quang Minh Vương Như Lai

đánh lễ sát chân, nhiều quanh bên phải bảy vòng rồi đứng trước Phật. Đức Phật Quang Minh Vương bảo:

–Này Tôn giả Đại Mục-kiền-liên! Các Bồ-tát ở đây khinh ông đó, vậy nay ông hãy nương vào sự gia trì của Thế Tôn Thích-ca Mâu-ni Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Giác, mà tự dùng thần lực hiện thần thông biến hóa.

Tôn giả Đại Mục-kiền-liên thưa rằng:

–Nay con vâng lời Phật dạy.

Nói xong, Tôn giả liền ngồi kiết già, ở nơi bảo châu này biến hóa các việc.

Đức Phật ấy bảo:

–Nay đã đúng lúc.

Tôn giả Đại Mục-kiền-liên liền bay lên hư không cao bằng bảy ức cây Đa-la, biến hóa các việc, ở ngang chỗ ngồi hiện ra trăm ngàn ức chân châu, anh lạc trang nghiêm khắp tất cả. Các thứ anh lạc ấy phát ra trăm ngàn ức tia sáng, mỗi mỗi tia sáng đều có hoa sen, trên các đài hoa sen đều có tượng của Thế Tôn Thích-ca Mâu-ni ngồi; tượng Như Lai ấy tuyên nói chánh pháp âm thanh thanh tịnh. Đại Mục-kiền-liên bạch với Đức Phật Quang Minh Vương rằng:

–Thưa Thế Tôn! Nay con ngồi kiết già, ở tất cả thế giới trong bốn đại châu này, cũng có thể khởi các thần thông biến hóa, cho đến tiểu thiên thế giới, trung thiên thế giới, tam thiên đại thiên thế giới này đều có thể khởi thần thông biến hóa.

Đức Phật Quang Minh Vương bảo:

–Nay đã đúng lúc.

Khi ấy Tôn giả Đại Mục-kiền-liên ứng hiện thần thông biến hóa rồi thâu nhiếp thần lực trở lại đứng trước Phật. Lúc đó các Bồ-tát ấy đều sinh tâm hy hữu, đến trước Phật bạch:

–Bạch Thế Tôn! Nay Tôn giả Đại Mục-kiền-liên này vì lý do gì mà đến thế giới này.

Đức Phật ấy đáp:

–Này các thiện nam! Đại Mục-kiền-liên này vì muốn thử xem mức độ âm thanh của Thế Tôn Thích-ca Mâu-ni Như Lai nên mới đến thế giới này.

Thế Tôn Quang Minh Vương Như Lai bảo Tôn giả Đại Mục-kiền-liên:

–Từ nay trở đi, ông chớ có khởi tâm muốn thử xem mức độ âm thanh của Như Lai. Vì âm thanh thanh tịnh của Như Lai không có ngăn mé, không có mức độ. Giả sử có người dùng oai thế thần lực bay qua phía Tây hằng hà sa số kiếp, rốt cuộc rồi cũng không thể biết được ngăn mé âm thanh diệu luân của Thế Tôn Thích-ca Mâu-ni Như Lai. Vì âm thanh diệu luân của Như Lai không có ngăn mé.

